

Số: 75 /QĐ-TTVHĐA

Đồng Nai, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách địa phương
thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP
của Chính phủ (đợt 1)**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM VĂN HÓA - ĐIỆN ẢNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-SVHTTDL ngày 26/8/2025 của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Đồng Nai về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ cho Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai.

Xét đề nghị của Trưởng phòng, Phòng Hành chính Tổng hợp Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách địa phương thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ (đợt 1) của Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng Hành chính Tổng hợp, phòng Nghiệp vụ Văn hoá, phòng Nghiệp vụ Điện ảnh, thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở VHTTDL;
- BGĐ Trung tâm;
- Lưu VT (Q.Vinh).



GIÁM ĐỐC

Tôn Thị Thanh Tình

Đơn vị: Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh Đồng Nai

Chương: 425

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Về việc công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách địa phương
thực hiện chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP
của Chính phủ (đợt 1)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.871.356.037
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.871.356.037
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	5.871.356.037
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.871.356.037
+	Kinh phí giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/03/2025 của Chính phủ)	5.871.356.037